

Bản án số: 02/2022/HSST  
Ngày 20 tháng 01 năm 2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà PHẠM NGỌC GIÀU.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông VÕ QUANG TRUYỀN.

2/ Ông TRẦN VĂN THẠCH.

**- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Ông HOÀNG KIM ANH - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Ông PHAN THANH NHÃ - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 127/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **LÊ A (Hiếu Em)**, sinh ngày 12/4/2003 tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Số nhà 18, Tổ 13, ấp A1, xã A2, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ văn hóa: 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam, con ông Lê A3, sinh năm 1974 và bà Châu Thị A4, sinh năm 1976; Vợ, con: không có; tiền án, tiền sự: không có.

Bị bắt tạm giam ngày 12/7/2021, đến ngày 23/11/2021 thay thế bằng biện pháp bảo lãnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **NGUYỄN B (Tí)**, sinh ngày 08/01/1994 tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Số nhà 30, Tổ 12, đường B1, ấp A1, xã A2, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: thợ sơn; trình độ văn hóa: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Cao Đài; giới tính: nam, con ông Nguyễn B3, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị B4, sinh năm 1972; Vợ con: không có; tiền án, tiền sự: không có.

Bị bắt tạm giam ngày 12/7/2021, đến ngày 23/11/2021 thay thế bằng biện pháp bảo lãnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **PHẠM C**, sinh ngày 02/12/1999 tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Số nhà 339, Tổ 5, ấp A1, xã A2, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam, con ông Phạm C3, sinh năm 1977 và bà Lê C4, sinh năm 1979; Vợ, con: không có; tiền án, tiền sự: không có.

Bị bắt tạm giam ngày 12/7/2021, đến ngày 23/11/2021 thay thế bằng biện pháp bảo lãnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: **DƯƠNG D**, sinh ngày 21/11/1989, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp Tân Phú, thị trấn Búng Tàu, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang; Nơi cư trú hiện nay: đường số 10, đường An B Vương, khu phố D1, phường D2, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ văn hóa: 7/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Cao đài; giới tính: nam, con ông B D3, sinh năm 1970 và bà Lê D4, sinh năm 1971; Vợ, con: không có; tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

5. Họ và tên: **ĐẶNG E**, sinh ngày 05/5/2000 tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Số nhà 03, tổ 16, đường B1, ấp A1, xã A2, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ văn hóa: 7/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Cao đài; giới tính: nam, con ông Đặng E3 và bà Bùi Thị E4, sinh năm 1980; Vợ, con: không có; tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

*Bị hại:* Anh **Mai Huy N1**, sinh năm 1999.

Trú tại: Khu phố H1, phường D2, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà **Huỳnh Thị Ngọc T1**, sinh năm 1976.

Trú tại: Ấp Q1, xã Q2, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh (Vắng mặt - có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Ông **Huỳnh Tấn Ph**, sinh năm 1994.

Trú tại: Ấp A1, xã A2, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh (Vắng mặt).

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào ngày 18/4/2021, Mai Huy N1, sinh năm 1999, hộ khẩu thường trú tại khu phố H1, phường D2, thị xã Hòa Thành đang uống rượu, bia cùng với bạn là Huỳnh Tấn Ph, sinh năm 1994 ngụ ấp A1, Phạm Huỳnh Quốc Tr., sinh ngày 17/7/2004 ngụ ấp Trường An cùng thuộc xã A2, thị xã Hòa Thành; Huỳnh Công Th., sinh năm 2001; Nguyễn N1 Bằng, sinh ngày 17/3/2003 cùng ngụ ấp Q1, xã Q2, thị xã Hòa Thành; Nguyễn Tấn L, sinh ngày 04/8/2004 ngụ ấp Suối Bà Chim, xã TH, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tại nhà người quen thuộc khu vực cây Gõ, trên địa bàn thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Trong lúc uống rượu, bia, Bằng nói cho cả nhóm nghe việc Lê A (Hiếu Em) dọa đánh N1. Lúc này, N1 nhiều lần điện thoại cho Phùng Đ, sinh năm 1998 ngụ ấp A1, xã A2 (bạn của N1 và cũng là bạn của A) để tìm A hỏi tại sao dọa đánh mình. Do đang ngồi chung, Đông đưa điện thoại cho A nói chuyện với N1 và hẹn nhau đến quán ăn “Cây Lý” (nơi nhóm của A đang uống rượu, bia) thuộc ấp Q1, xã Q2 do chị Huỳnh Thị Ngọc T1, sinh năm 1976 làm chủ để nói chuyện. Sau đó, N1 và 05 người bạn cùng ăn uống nêu trên đi trên 03 xe mô tô đến quán “Cây Lý”, không đem theo hung khí.

Cùng lúc này, tại quán “Cây Lý”, Phùng Đ; Phạm Công C, Nguyễn B (Tí), Đặng L, Dương D; Tô Ng Thanh, sinh ngày 28/3/2005 ngụ ấp Gò Nổi, xã Ninh Điền, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh; Trần Văn Lý, sinh năm 2000 ngụ ấp A1, xã A2; Nguyễn Hoàng Khang, sinh ngày 04/12/2004 ngụ khu phố H1, phường D2; Hà Thanh Quang (Hai Sái), sinh năm 1994 ngụ khu phố Long Đại, phường D2 đang rượu, bia cùng với A.

Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, nhóm của N1 đến nơi và ngồi chung bàn với nhóm A để nói chuyện. Trong lúc nói chuyện, giữa A và N1 xảy ra mâu thuẫn, N1 nói chuyện thách thức. Nghe vậy, B dùng tay phải cầm ly uống bia bằng thủy tinh ném trúng vùng trán phải của N1 gây thương tích. N1 cầm ly ném lại nhưng bị B lật đổ bàn, xông đến dùng tay, chân liên tiếp đánh, đập vào người N1. Cùng lúc này, A lấy con dao bấm, lưỡi bằng kim loại, mũi dao nhọn (thường xuyên mang theo sẵn trong người) cầm bằng tay phải đâm liên tiếp nhiều cái trúng vào vùng tay, người của N1. Thấy N1 bị đánh, Tr. cầm ghế nhựa màu xanh vào đánh nhóm A, nhưng bị C cầm ghế nhựa màu xanh đánh trả nên Tr. bỏ chạy ra ngoài, không ai bị thương tích. Sau đó, C quay lại dùng chân đập N1 ngã xuống đất và dùng ghế nhựa đang cầm trên tay đánh N1. Lúc này, A tiếp tục đâm nhiều cái trúng vùng lưng, ngực của N1. Thấy nhiều người đánh N1, Ph chạy vào định kéo N1 bỏ chạy thì bị Đặng L cầm ghế nhựa màu xanh, B D dùng

tay đánh để ngăn cản Ph giúp N1. Sau đó, N1 vùng dậy bỏ chạy thoát, các bị cáo có đuổi theo một đoạn thì dừng lại. N1 được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Tây Ninh. Sau khi gây án, trên đường đi về, A đã ném bỏ con dao bấm, hiện không thu giữ được.

Trong khi hai bên đánh nhau, nhóm của bị hại N1 gồm Bằng, L, Tánh, Th. và nhóm của A gồm Quang, Lý có mặt tại hiện trường nhưng không có bàn bạc thống nhất trước, không tham gia đánh nhau, không cổ vũ, kích động hay có hành vi giúp sức. Khang nằm võng ngủ tại quán trước khi xảy ra sự việc. Riêng Đông và Thanh khi thấy B ném ly trúng N1 thì bỏ về.

Quá trình điều tra, các bị cáo A, B, C, D và Lợi đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Nguyễn B đã tự nguyện bồi thường cho bị hại N1 số tiền là 50.000.000 đồng.

\* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 78/2021/TgT ngày 07/6/2021 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Tây Ninh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Mai Huy N1 do thương tích gây nên hiện tại là 26%.

\* Kết luận giám định số 820/KL-KTHS ngày 30/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Vết màu nâu đỏ thu tại hiện trường ở vị trí số 04, 06 là máu người, nhóm máu B, cùng nhóm máu với nhóm máu của Mai Huy N1.

\* Tại Bản kết luận định giá tài sản số 30/KLĐG-TTHS ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Hòa Thành kết luận: Tổng giá trị tài sản bị hư hỏng tại quán “Cây Lý” của bà Huỳnh Thị Ngọc T1 là 1.241.670 đồng.

\* Đối với Phạm Huỳnh Quốc Tr. không bị thương tích và không gây thương tích cho ai nên không xem xét xử lý.

\* Đối với Phùng Đ, Tô Ng Thanh, Nguyễn Hoàng Khang, Trần Văn Lý, Hà Thanh Quang, không có bàn bạc, thỏa thuận trước, không tham gia đánh N1 nên không xem xét xử lý.

\* Đối với nhóm của bị hại Mai Huy N1, khi đi không chuẩn bị hung khí nên không xem xét xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 129/CT-VKSHT ngày 29 tháng 11 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh đã truy tố các bị cáo Lê A, Nguyễn B, Phạm Công C, Dương D, Đặng L về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh trong phần tranh luận đã giữ nguyên Quyết định truy tố các bị cáo Lê A,

Nguyễn B, Phạm Công C, Dương D, Đặng L về tội: “*Cố ý gây thương tích*”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lê A từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn B từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Công C từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Dương D từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đặng L từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo A, B, C, D và Lợi.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận của bị hại và các bị cáo A, B, C. Bị hại N1 chỉ yêu cầu bị cáo A, B và C bồi thường số tiền là 70.000.000 (bảy mươi triệu) đồng.

Bị cáo Lê A đã bồi thường xong cho bà Huỳnh Thị Ngọc T1 số tiền là 1.200.000 (một triệu hai trăm ngàn) đồng.

Bị cáo B D và Đặng L đã bồi thường cho anh Huỳnh Tấn Ph số tiền là 1.000.000 đồng (một triệu) đồng.

Bị cáo Lê A và bị cáo Phạm Công C mỗi bị cáo đã nộp thêm số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng tại cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hòa Thành để khắc phục hậu quả.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

\* *Lời nói sau cùng của các bị cáo:* Các bị cáo Lê A, Nguyễn B, Phạm Công C, Dương D, Đặng L đều ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Hòa Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định:

Lúc 15 giờ 30 phút ngày 18/4/2021, tại quán ăn “Cây Lý” thuộc ấp Q1, xã Q2, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt, Đặng L dùng ghế nhựa, B D dùng tay đánh ngăn cản không cho những người đi cùng đến can ngăn, để Lê A dùng 01 con dao bấm, lưỡi bằng kim loại, mũi dao nhọn, Nguyễn B dùng ly bằng thủy tinh, Phạm Công C dùng ghế là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho Mai Huy N1 làm tổn thương cơ thể 26%.

Hành vi của các bị cáo Lê A, Nguyễn B, Phạm Công C, B D, Đặng L là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, gây mất trật tự trị an ở địa phương nên phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đã thực hiện. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành truy tố các bị cáo về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng pháp luật.

Khi quyết định hình phạt cần xem xét tính chất, vai trò và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của mỗi bị cáo:

Trong vụ án này, bị cáo Lê A là người cầm đầu. Các bị cáo B, C, D, Lợi đồng phạm với vai trò giúp sức nhưng giữa các bị cáo không có sự bàn bạc chặt chẽ để thực hiện hành vi phạm tội nên chỉ là đồng phạm giản đơn, do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án. Đối với bị cáo A là người trực tiếp dùng hung khí nguy hiểm để đâm bị hại N1 gây thương tích, nên bị cáo A phải chịu mức hình phạt cao hơn các bị cáo khác. Bị cáo B, bị cáo C trực tiếp đánh bị hại N1, giúp sức tích cực cho bị cáo A gây thương tích cho bị hại N1 nên phải chịu mức án cao hơn bị cáo D và bị cáo Lợi. Bị cáo D và bị cáo Lợi đánh anh Ph đồng bọn của bị hại N1 không cho anh Ph kéo bị hại N1 bỏ chạy, giúp sức cho bị cáo A đâm bị hại N1 nên chịu mức hình phạt bằng nhau.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo A, B, C, D, Lợi đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã khắc phục hậu quả cho bị hại, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Nguyễn B có cha là Nguyễn B3 được tặng kỷ niệm chương Cờ chiến Binh Việt Nam, bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo, do đó bị cáo B còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo C, D, Lợi có nhiều tình tiết giảm nhẹ, chỉ giúp sức cho bị cáo A, bị cáo B trong việc phạm tội nên áp dụng điều 54 Bộ luật hình sự giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

\* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại N1 và các bị cáo A, B, C thỏa thuận được mức bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Bị hại N1 yêu cầu các bị cáo A, B và C phải bồi thường số tiền là 70.000.000 đồng. Bị cáo B đã bồi thường số tiền 50.000.000 đồng, bị cáo A đã bồi thường số tiền là 10.000.000 đồng và bị cáo C đã bồi thường số tiền là 10.000.000 đồng.

Bị cáo Lê A đã bồi thường xong cho bà Huỳnh Thị Ngọc T1 số tiền là 1.200.000 đồng, bà T1 không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bị cáo Dương D và Đặng L đã bồi thường cho anh Huỳnh Tấn Ph số tiền là 1.000.000 đồng, anh Ph không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa bị cáo B tự nguyện bồi thường cho bị hại N1 số tiền là 50.000.000 đồng và đã bồi thường xong, bị cáo B không yêu cầu các bị cáo A, C, D, Lợi trả lại số tiền mà bị cáo đã bỏ ra để bồi thường cho bị hại.

\* Xử lý vật chứng: 04 cái ghế nhựa, màu xanh, nhãn hiệu “Đại Đồng Tiến”, bị hư hỏng, đã qua sử dụng; 01 đôi dép xỏ ngón nam, màu đen – xám, trên quai dép có in dòng chữ “Kappa”, quai dép bị đứt, đã qua sử dụng (thu của D); 01 đôi dép xỏ ngón nam, màu đen, quai dép màu xanh, trên quai dép có in dòng chữ “Adidas”, đã qua sử dụng (thu của Lê A); 01 đôi dép đục quai, màu nâu, trên đế dép có in dòng chữ “COMMEIT”, đã qua sử dụng; 01 đôi dép đục quai, bằng nhựa, màu đỏ - trắng, đã qua sử dụng; 01 áo thun nam, màu đen, tay ngắn, cổ áo và viền tay áo có màu vàng, đã qua sử dụng (thu của Lê A); 01 quần Jean ngắn, màu trắng - đen, bên trong lưng quần có viền màu đỏ, phía trước ống quần có nhiều vết rách tạo kiểu (đã cũ), đã qua sử dụng (thu của Lê A); đây là vật chứng trong vụ án. Xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Các bị cáo A, B, C, D và Lợi phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố các bị cáo Lê A, Nguyễn B, Phạm Công C, Dương D, Đặng L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.**

1.1 Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lê A 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án khấu trừ thời gian bị tạm giam từ ngày 12/7/2021 đến ngày 23/11/2021.

1.2 Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn B 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án khấu trừ thời gian bị tạm giam từ ngày 12/7/2021 đến ngày 23/11/2021.

1.3 Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Công C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án khấu trừ thời gian bị tạm giam từ ngày 12/7/2021 đến ngày 23/11/2021.

1.4 Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Dương D 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

1.5 Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, Điều 51; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đặng L 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

### **2. Về trách nhiệm dân sự:**

Các bị cáo Lê A, Nguyễn B, Phạm Công C có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Mai Huy N1 số tiền là 70.000.000 (bảy mươi triệu) đồng.

Ghi nhận bị cáo Nguyễn Thành B đã bồi thường xong cho bị hại Mai Huy N1 số tiền là 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng.

Ghi nhận bị cáo Lê A đã bồi thường cho bị hại Mai Huy N1 số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng theo biên lai thu tiền số 0004674 ngày 17/12/2021 của Chi cục Thi hành án thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

Ghi nhận bị cáo Phạm Công C đã bồi thường cho bị hại Mai Huy N1 số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng theo biên lai thu tiền số 0004673 ngày 17/12/2021 của Chi cục Thi hành án thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

Bị hại Mai Huy N1 có nghĩa vụ liên hệ với cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hòa Thành để nhận số tiền bị cáo A và bị cáo C đã nộp để bồi thường.



Ghi nhận bị cáo Lê A đã bồi thường xong cho bà Huỳnh Thị Ngọc T1 số tiền 1.200.000 (một triệu hai trăm ngàn) đồng.

Ghi nhận bị cáo Dương D và bị cáo Đặng L đã bồi thường xong cho anh Huỳnh Tấn Ph số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng.

**3. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 04 cái ghế nhựa, màu xanh, nhãn hiệu “Đại Đồng Tiến”, bị hư hỏng, đã qua sử dụng;

- 01 đôi dép xỏ ngón nam, màu đen – xám, trên quai dép có in dòng chữ “Kappa”, quai dép bị đứt, đã qua sử dụng;

- 01 đôi dép xỏ ngón nam, màu đen, quai dép màu xanh, trên quai dép có in dòng chữ “Adidas”, đã qua sử dụng;

- 01 đôi dép đúc quai, màu nâu, trên đế dép có in dòng chữ “COMMEIT”, đã qua sử dụng;

- 01 đôi dép đúc quai, bằng nhựa, màu đỏ - trắng, đã qua sử dụng;

- 01 áo thun nam, màu đen, tay ngắn, cổ áo và viền tay áo có màu vàng, đã qua sử dụng;

- 01 quần Jean ngắn, màu trắng - đen, bên trong lưng quần có viền màu đỏ, phía trước ống quần có nhiều vết rách tạo kiểu (đã cũ), đã qua sử dụng;

**4. Về án phí hình sự sơ thẩm:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Lê A, Nguyễn B, Phạm Công C, B D, Đặng L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Báo cho các bị cáo và bị hại biết được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Huỳnh Thị Ngọc T1, ông Huỳnh Tấn Ph vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA*****Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Hòa Thành;
- Công an thị xã Hòa Thành;
- Chi cục THADS thị xã Hòa Thành;
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu trữ VP (G).

**Phạm Ngọc Giàu**